TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 04 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2021 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Bích H1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Đặng Văn H2, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 09/11/2015 tại UBND xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh H2 và chị H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1 có 01 con chung là cháu: Đặng Nguyễn Gia N1, sinh ngày 13/05/2019. Nay ly hôn, chị H1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N1 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Đặng Văn H2 không phải cấp dưỡng nuôi cháu N1 và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Xét thỏa thuận về việc nuôi con của anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1 là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1 không có tài sản chung, không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh, chị thỏa thuận chị Nguyễn Bích H1 sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Bích H1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Nguyễn Gia N1, sinh ngày 13/05/2019 từ tháng 5 năm 2021 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Đặng Văn H2 không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Đặng Văn H2 và chị Nguyễn Bích H1 không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Bích H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006970 ngày 06/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Chị H1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã Q1, huyện Hải Hà,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan